TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 129/2023/QĐST-HNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 19 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 461/2023/TLST-HNGĐ ngày 28/11/2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Bạch Trọng H, sinh năm 1994.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 7, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. Chỗ ở hiện tại: Thôn P, xã T, thị xã P tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Bà Lê Mạnh K, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Người yêu cầu ông Bạch Trọng H và bà Lê Mạnh K, cư trú tại xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định tại khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Bạch Trọng H và bà Lê Mạnh K thừa nhận tự nguyện đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, được Ủy ban nhân dân xã Ủy ban nhân dân xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 10, ngày đăng ký 11/02/2019, nên hôn nhân giữa ông Bạch Trọng H và bà Lê Mạnh K là hợp pháp.

Các bên đương sự đều thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên thuận tình ly hôn và việc ly hôn không nhằm mục đích tẩu tán tài sản hay trốn tránh nghĩa vụ với người khác. Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án công nhận cho ông Bạch Trọng H và bà Lê Mạnh K thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Ông Bạch Trọng H và bà Lê Mạnh K xác định vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Bạch Trọng H và bà Lê Mạnh K không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí: Ông Bạch Trọng H và bà Lê Mạnh K mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Bạch Trọng H và bà Lê Mạnh K thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Ông Bạch Trọng H và bà Lê Mạnh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Bạch Trọng H và bà Lê Mạnh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Bạch Trọng H và bà Lê Mạnh K mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002711 ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Ông Bạch Trọng H và bà Lê Mạnh K đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TX.Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- UBND xã T, TX.P;
- Lưu: hồ sơ vụ án, KT, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Việt Hà